

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. **LPBank:** là Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam.
2. **Khách hàng:** là cá nhân hoặc pháp nhân đăng ký phát hành sử dụng thẻ tín dụng do LPBank phát hành và được LPBank chấp thuận cung ứng dịch vụ thẻ tín dụng bằng việc giao kết Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng.
3. **Thẻ:** là thẻ tín dụng nội địa và thẻ tín dụng quốc tế do LPBank phát hành cho phép chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với tổ chức phát hành thẻ.
4. **Giao dịch thẻ:** là việc sử dụng thẻ để thanh toán, rút tiền mặt và các dịch vụ khác do tổ chức phát hành thẻ, tổ chức thanh toán thẻ cung ứng theo quy định của pháp luật.
5. **Thẻ giả:** là thẻ không do tổ chức phát hành thẻ phát hành nhưng có chứa các thông tin của thẻ thật, chủ thẻ thật.
6. **Giao dịch thẻ gian lận, giả mạo:** là giao dịch bằng thẻ giả, giao dịch sử dụng trái phép thẻ.
7. **Giao dịch thanh toán không** tại đơn vị chấp nhận thẻ là việc sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ nhưng thực tế không phát sinh việc mua bán, cung ứng hàng hóa, dịch vụ.
8. **Chủ thẻ:** là cá nhân hoặc tổ chức được tổ chức phát hành thẻ cung cấp thẻ để sử dụng, bao gồm chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ.
9. **Chủ thẻ chính:** là cá nhân hoặc tổ chức đứng tên thực hiện giao kết hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với tổ chức phát hành thẻ.
10. **Chủ thẻ phụ:** là cá nhân được chủ thẻ chính cho phép sử dụng thẻ và chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ.
11. **Tổ chức phát hành thẻ (TCPHT):** là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện phát hành thẻ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN).
12. **Tổ chức thanh toán thẻ (TCTTT):** là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện thanh toán thẻ theo quy định của NHNN.
13. **Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (TCTGTT)** bao gồm: Tổ chức chuyển mạch thẻ; Tổ chức bù trừ điện tử giao dịch thẻ và TCTGTT có hợp tác TCTTT.
14. **Tổ chức chuyển mạch thẻ:** là TCTGTT thực hiện việc chuyển mạch các giao dịch thẻ cho các TCPHT, TCTTT, TCTGTT có hợp tác với TCTTT, tổ chức thẻ quốc tế và đơn vị chấp nhận thẻ theo các thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên liên quan.

15. **Tổ chức bù trừ điện tử giao dịch thẻ:** là TCTGTT thực hiện việc bù trừ điện tử các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ các giao dịch thẻ cho các TCPHT, TCTTT, TCTGTT có hợp tác với TCTTT, tổ chức thẻ quốc tế và đơn vị chấp nhận thẻ theo các thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên liên quan.

16. **Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT):** đơn vị chấp nhận thanh toán chấp nhận thanh toán hàng hóa dịch vụ bằng thẻ.

17. **Tổ chức thẻ quốc tế (TCTQT):** là tổ chức được thành lập, hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với các TCPHT, TCTTT, tổ chức chuyển mạch thẻ và/hoặc các bên liên quan để hợp tác về hoạt động thẻ ngân hàng đối với thẻ có mã tổ chức phát hành thẻ do TCTQT cấp hoặc thẻ có mã tổ chức phát hành thẻ của quốc gia khác, phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế, hiện tại bao gồm: Công ty thẻ Visa Incorporation, công ty thẻ Mastercard Incorporated, Công ty thẻ JCB International, công ty thẻ Diners Club, thẻ American Express và công ty thẻ China Union Pay...

18. **Máy giao dịch tự động:** thiết bị mà chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hàng hóa, dịch vụ, vắn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác.

19. **Thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán bao gồm Point of Sale (viết tắt là POS), Mobile Point of Sale (viết tắt là mPOS), Electronic Data Capture (viết tắt là EDC) và các loại thiết bị chấp nhận thẻ khác:** là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT mà chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ. Thiết bị chấp nhận thẻ có thể được lắp đặt tại chi nhánh, phòng giao dịch của TCTTT để cung ứng tiền mặt cho chủ thẻ theo thỏa thuận giữa TCTTT và TCPHT.

20. **Giao dịch thanh toán qua Mã phản hồi nhanh (Quick Response Code - viết tắt là QR Code)** là việc sử dụng dịch vụ thanh toán để trả tiền, chuyển tiền thông qua QR Code của tổ chức, cá nhân.

21. **Mã số xác định chủ thẻ (Personal Identification Number - viết tắt là PIN):** là mã số mật được TCPHT cấp cho chủ thẻ hoặc do chủ thẻ tạo lập theo quy trình được TCPHT quy định để sử dụng trong các giao dịch thẻ.

22. **Hóa đơn giao dịch (gọi tắt là Hóa đơn):** là chứng từ xác nhận giao dịch do Chủ thẻ thực hiện bằng Thẻ.

23. **Hạn mức thẻ tín dụng:** là Hạn mức tín dụng tuần hoàn, quy định số tiền tối đa mà Chủ thẻ được LPBank cho phép sử dụng trong một thời hạn nhất định, số tiền vay thực tế được xác định bằng số dư nợ cuối kỳ. Khi Khách hàng thanh toán dư nợ, hạn mức sẽ được tự động cập nhật, trong trường hợp Khách hàng nộp thêm số tiền lớn hơn hạn mức được cấp, số tiền của Khách hàng được chi tiêu trước rồi mới tới số tiền của

LPBank cấp hạn mức tín dụng cho Khách hàng.

24. **Hạn mức giao dịch ngày:** là số tiền, số lần tối đa Chủ thẻ được phép thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ và/hoặc rút tiền mặt bằng Thẻ trong một ngày.

25. **Sao kê:** là bảng kê chi tiết các khoản chi tiêu và trả nợ của Chủ thẻ sử dụng thẻ tín dụng cùng lãi và phí phát sinh trong một khoảng thời gian cố định do LPBank quy định. Sao kê được gửi cho Chủ thẻ định kỳ sau ngày sao kê để làm căn cứ trả nợ.

26. **Ngày sao kê:** là ngày LPBank lập sao kê.

27. **Kỳ sao kê:** là khoảng thời gian giữa hai lần sao kê liên tiếp.

28. **Dư nợ cuối kỳ:** là tổng số dư nợ tài khoản thẻ của chủ thẻ bao gồm giá trị các loại giao dịch, phí, thuế, lãi liên quan đến việc sử dụng thẻ, các khoản thanh toán được liệt kê trong kỳ sao kê cùng với số dư nợ chưa thanh toán của kỳ trước.

29. **Dư nợ thực tế:** là số dư nợ tài khoản thẻ của chủ thẻ bao gồm giá trị các loại giao dịch và các loại phí, lãi liên quan đến các giao dịch khi Khách hàng sử dụng thẻ.

30. **Thời gian ân hạn:** là khoảng thời gian LPBank không tính lãi cho khoản cấp tín dụng với những khoản chi tiêu hàng hóa, dịch vụ của Chủ thẻ tín dụng trong một kỳ sao kê.

31. **Thời hạn hiệu lực của thẻ:** là thời hạn Chủ thẻ được phép sử dụng Thẻ. Thời hạn hiệu lực được in trên Thẻ (không bao gồm những Thẻ không giới hạn về thời hạn hiệu lực).

32. **Giá trị thanh toán tối thiểu:** là khoản tiền tối thiểu LPBank yêu cầu Chủ thẻ phải thanh toán trong mỗi kỳ sao kê.

33. **Ngày đến hạn thanh toán:** là ngày cuối cùng mà Chủ thẻ phải thanh toán cho LPBank số dư nợ đã thông báo trên sao kê bằng hình thức đăng ký trích nợ tự động từ tài khoản thanh toán tại LPBank, thanh toán tại quầy giao dịch hoặc các phương thức khác được LPBank quy định từng thời kỳ

34. **Ngày quá hạn:** là ngày tính từ ngày khách hàng chậm thanh toán giá trị thanh toán tối thiểu hoặc số tiền phải trả nợ cho LPBank được thể hiện trên sao kê.

35. **Tài sản bảo đảm (TSBD):** là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Chủ thẻ/Bên thứ ba bảo đảm phát hành Thẻ mà LPBank chấp nhận để bảo đảm cho việc phát hành và sử dụng Thẻ.

36. **Ngày:** là ngày/tháng/năm tính theo dương lịch. “Ngày làm việc” là các ngày làm việc trừ các ngày: thứ bảy, chủ nhật, nghỉ lễ, Tết theo quy định của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Thẻ chính và Thẻ phụ

1. Mỗi chủ thẻ chính là cá nhân được phát hành tối đa 02 thẻ phụ. Mỗi chủ thẻ chính là tổ chức: không giới hạn số lượng thẻ phụ. Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ

cùng sử dụng chung một tài khoản Thẻ đối với Hạn mức thẻ tín dụng mà LPBank cấp cho Chủ thẻ chính. Giao dịch của Thẻ chính và (các) Thẻ phụ được thể hiện trên cùng một sao kê và được gửi cho Chủ thẻ chính để thanh toán.

2. Chủ thẻ chính là người chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ và các giao dịch thực hiện bằng Thẻ của Thẻ chính và (các) Thẻ phụ và chịu trách nhiệm thanh toán cho LPBank dư nợ khi được yêu cầu. Trong trường hợp Chủ thẻ chính chết hoặc không có khả năng thanh toán dư nợ, LPBank có quyền yêu cầu (các) Chủ thẻ phụ LPBank có quyền yêu cầu thanh toán toàn bộ dư nợ.

3. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu LPBank ngừng việc sử dụng (các) Thẻ phụ bằng văn bản mà không cần sự đồng ý của (các) Chủ thẻ phụ. Nếu Chủ thẻ chính chính thức chấm dứt việc sử dụng thẻ thì (các) Chủ thẻ phụ cũng phải ngừng theo.

Điều 3. Phạm vi sử dụng thẻ tín dụng

1. Thẻ tín dụng nội địa: được sử dụng để thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ tại ĐVCNT, rút tiền mặt tại máy giao dịch tự động, nạp tiền tại máy giao dịch tự động để thanh toán dư nợ thẻ tín dụng và sử dụng các dịch vụ khác theo thoả thuận với TCPHT trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Thẻ tín dụng quốc tế: được sử dụng để thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ tại ĐVCNT, rút tiền mặt tại máy giao dịch tự động, nạp tiền tại máy giao dịch tự động để thanh toán dư nợ thẻ tín dụng và sử dụng các dịch vụ khác trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam.

3. Thẻ phụ phát hành chỉ được sử dụng để thanh toán đúng mục đích đã xác định theo thoả thuận bằng văn bản giữa TCPHT và chủ thẻ chính.

4. Không được sử dụng thẻ tín dụng để chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước.

5. Việc rút ngoại tệ tiền mặt tại nước ngoài, thanh toán quốc tế của Thẻ tín dụng phát hành bằng phương thức điện tử tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định của LPBank từng thời kỳ.

Điều 4. Các quy định cụ thể

1. Đồng tiền sử dụng trong giao dịch thẻ

a. Trên lãnh thổ Việt Nam:

- Giao dịch rút tiền bằng thẻ phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam.

- Đối với các giao dịch thẻ khác:

+ Đồng tiền giao dịch là đồng Việt Nam. Trường hợp được sử dụng ngoại hối để giao dịch theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối thì đồng tiền thể hiện trong giao dịch là đồng Việt Nam hoặc đồng Việt Nam và ngoại tệ.

+ Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam. Các ĐVCNT chỉ được nhận thanh toán bằng đồng Việt Nam từ TCTTT.

- Trường hợp cần quy đổi từ ngoại tệ ra đồng Việt Nam, tỷ giá giữa đồng Việt Nam và ngoại tệ theo tỷ giá do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước.

b. Ngoài lãnh thổ Việt Nam:

Khi thực hiện giao dịch thẻ ngoài lãnh thổ Việt Nam, chủ thẻ phải thực hiện thanh toán cho TCPHT bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2. Phí, lãi

a. Các loại phí, lãi và mức phí, lãi áp dụng theo Biểu phí, lãi do LPBank quy định và có thể thay đổi trong từng thời kỳ, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, được niêm yết, thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của LPBank tại website www.lpbank.com.vn và/hoặc tại các điểm giao dịch của LPBank.

b. Thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu là 07 ngày.

3. Hạn mức

a. Hạn mức tín dụng

Theo thỏa thuận của Lpbank với Khách hàng qua các hình thức quy định từng thời kỳ, bao gồm nhưng không giới hạn sms, email, tổng đài, trên ứng dụng LPBank,...

LPBank có quyền điều chỉnh hạn mức thẻ tín dụng tuân theo các chính sách kinh doanh từng thời kỳ của LPBank sau khi thông báo đến Khách hàng. Trường hợp hạn mức thẻ tín dụng bị điều chỉnh giảm, Khách hàng có trách nhiệm và nghĩa vụ thanh toán số tiền vượt Hạn mức thẻ tín dụng mới trong vòng 10 ngày kể từ ngày có thông báo chính thức từ LPBank.

b. Các hạn mức thanh toán, hạn mức rút tiền mặt và các hạn mức khác trong việc sử dụng thẻ áp dụng đối với chủ thẻ đảm bảo phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước, quy định của pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối và các quy định khác của pháp luật, có thể thay đổi trong từng thời kỳ, được công bố chính thức tại website của LPBank.

c. Các loại hạn mức giao dịch sẽ do LPBank quy định trong từng thời kỳ và được công bố trên trang thông tin điện tử của LPBank tại website www.lpbank.com.vn. Thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về hạn mức tối thiểu là 07 ngày.

d. Chủ thẻ có thể yêu cầu LPBank thay đổi hạn mức giao dịch thông qua các hình thức bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc Chủ thẻ trực tiếp gọi điện thoại đến LPBank (chỉ áp dụng đối với các trường hợp trợ giúp qua điện thoại theo quy định nội bộ của LPBank trong từng thời kỳ), Chủ thẻ trực tiếp đến Chi nhánh/Phòng giao dịch của LPBank, Chủ thẻ trực tiếp đăng ký qua ứng dụng LPBank, v.v... Chủ thẻ phải chịu mọi trách nhiệm đối với các dịch vụ Chủ thẻ yêu cầu LPBank thay đổi

e. Đối với thẻ tín dụng, tổng hạn mức rút tiền mặt tính theo BIN của thẻ tín dụng tối đa là 100 (một trăm) triệu đồng Việt Nam trong 01 tháng.

f. Đối với hạn mức rút ngoại tệ tiền mặt tại nước ngoài, một thẻ được rút số ngoại tệ tiền mặt tối đa tương đương 30 (ba mươi) triệu đồng Việt Nam trong một ngày.

4. Các hành vi bị cấm

a. Sửa chữa, tẩy xóa phương tiện thanh toán, chứng từ thanh toán không đúng quy định pháp luật; làm giả phương tiện thanh toán, chứng từ thanh toán; lưu giữ, lưu hành, chuyển nhượng, sử dụng phương tiện thanh toán giả.

b. Xuyên nhập hoặc tìm cách xuyên nhập, đánh cắp dữ liệu, phá hoại, làm thay đổi trái phép chương trình phần mềm, dữ liệu điện tử sử dụng trong thanh toán; lợi dụng lỗi hệ thống mạng máy tính để trục lợi.

c. Cung cấp không trung thực thông tin có liên quan đến việc cung ứng hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán.

d. Tiết lộ, cung cấp thông tin về số dư trên tài khoản thanh toán, số dư thẻ ngân hàng, số dư ví điện tử và các giao dịch thanh toán của khách hàng tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán không đúng theo quy định của pháp luật có liên quan.

e. Mở hoặc duy trì tài khoản thanh toán, ví điện tử nặc danh, mạo danh; mua, bán, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn tài khoản thanh toán, ví điện tử; thuê, cho thuê, mua, bán, mở hộ thẻ ngân hàng (trừ trường hợp thẻ trả trước vô danh); lấy cắp, thông đồng để lấy cắp, mua, bán thông tin tài khoản thanh toán, thông tin thẻ ngân hàng, thông tin ví điện tử.

f. Phát hành, cung ứng và sử dụng các phương tiện thanh toán không hợp pháp.

g. Thực hiện cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán khi chưa được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán. Thực hiện cung ứng dịch vụ thanh toán mà không phải là tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

h. Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng tài khoản thanh toán, phương tiện thanh toán, dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

i. Tẩy xóa, thay đổi nội dung, mua, bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn, làm giả Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

j. Ủy thác, giao đại lý cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện hoạt động được phép theo Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

k. Gian lận, giả mạo các giấy tờ chứng minh đủ điều kiện để được cấp Giấy phép hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép.

l. Hoạt động không đúng nội dung quy định trong Giấy phép hoạt động cung ứng

dịch vụ trung gian thanh toán.

m. Chủ tài khoản thanh toán có tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán nhưng cung cấp thông tin hoặc cam kết không có tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán cho các bên có quyền, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật về giải ngân vốn cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

n. Thực hiện các giao dịch có liên quan đến mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

o. Các hành vi bị cấm khác theo quy định pháp luật và LPBank trong từng thời kỳ.

5. Từ chối hoặc tạm dừng thanh toán thẻ

Thẻ do LPBank phát hành bị từ chối hoặc tạm dừng thực hiện giao dịch trong các trường hợp sau đây:

- a. Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ bị cấm theo khoản 4 tại Điều này.
- b. Thẻ giả hoặc có liên quan đến giao dịch giả mạo, giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT.
- c. Thẻ đã được chủ thẻ thông báo bị mất.
- d. Thẻ hết hạn sử dụng.
- e. Thẻ bị khóa.
- f. Thẻ bị chấm dứt sử dụng theo quy định của LPBank trong từng thời kỳ.
- g. Số dư tài khoản thanh toán, hạn mức tín dụng hoặc hạn mức thấu chi còn lại (nếu có) không đủ chi trả khoản thanh toán.
- h. Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ các khoản tín dụng, lãi hoặc phí được niêm yết tại quầy giao dịch hoặc công bố công khai trên website của LPBank.
- i. Chủ thẻ không thực hiện đúng theo quy định, điều khoản trong hợp đồng đã ký với LPBank khi mở thẻ.
- j. Thẻ vật lý bị lỗi Chip hoặc dải từ;
- k. Chủ Thẻ chưa cung cấp đầy đủ thông tin và/hoặc cung cấp thông tin xác thực giao dịch (CVC/CVV, và/hoặc OTP) không chính xác khi thực hiện giao dịch thương mại điện tử;
- l. Giao dịch vượt quá giá trị giao dịch/lần, số lần giao dịch/ngày, giá trị giao dịch/ngày theo quy định LPBank (nếu có);
- m. Khi có nghi ngờ về tính trung thực, mục đích giao dịch của chủ thẻ theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác;
- n. Chủ thẻ vi phạm quy định của NHNN, các quy định của LPBank, TCTTT hoặc các thoả thuận giữa chủ thẻ với LPBank.

o. Giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam của khách hàng hết hiệu lực.

6. Tạm khóa thẻ

LPBank tạm khóa Thẻ của Chủ thẻ trong những trường hợp sau:

a. Khách hàng có thông báo với LPBank về việc tạm khóa thẻ trong thời gian nhất định bằng một trong các hình thức liên lạc (các kênh tiếp nhận của tổng đài chăm sóc khách hàng, tại quầy giao dịch, ...). Thẻ bị tạm khóa theo yêu cầu của khách hàng sẽ chỉ được mở lại sau thời hạn tạm khóa trong thông báo của khách hàng hoặc theo yêu cầu của khách hàng tùy từng thời điểm và được LPBank chấp thuận.

b. LPBank phát hiện các giao dịch nghi ngờ, giả mạo, gian lận, sẽ chủ động tạm khóa thẻ và liên lạc thông báo ngay cho khách hàng. Trường hợp không liên hệ được với khách hàng, LPBank sẽ gửi thông báo tới khách hàng bằng hình thức hình thức văn bản hoặc thông điệp dữ liệu điện tử bao gồm nhưng không giới hạn bởi email, SMS, thông báo qua kênh ngân hàng điện tử ... hoặc các hình thức khác được LPBank quy định từng thời kỳ, thông báo tới ĐVKD phụ trách để phối hợp thực hiện.

c. Các trường hợp nghi ngờ liên quan đến các hành vi gian lận, giả mạo, hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và các hành vi vi phạm pháp luật và/hoặc có cơ sở hợp lý nghi ngờ khách hàng là các đối tượng thuộc danh sách đen, danh sách tổ chức, cá nhân bị chỉ định theo quy định của pháp luật về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; danh sách tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng, chống khủng bố và các danh sách PCRT khác được LPBank áp dụng trong từng thời kỳ.

d. Khách hàng nhập sai mã PIN 03 lần khi thực hiện giao dịch.

e. Thẻ quá hạn thanh toán hoặc thẻ chưa quá hạn thanh toán nhưng khách hàng đang có khoản vay liên đới bị quá hạn.

f. Khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán.

g. Chủ thẻ đã chi vượt hạn mức thẻ tín dụng mà không được LPBank cho phép.

h. LPBank phát hiện có nguy cơ lộ thông tin dữ liệu hoặc chủ thẻ có hành vi gian lận.

i. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

j. LPBank phát hiện tài liệu, thông tin do chủ thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực, sai sự thật.

k. Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, lãi, phí và các phí khác phát sinh) với LPBank và/hoặc với bất kỳ tổ chức tín dụng nào khác.

l. Các sự kiện khác mà theo đánh giá, xem xét của LPBank là có khả năng ảnh hưởng tới khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn của chủ thẻ.

m. Khóa trong trường hợp cảnh báo từ Ngân hàng Nhà nước, Tiểu Ban Quản lý rủi ro, Tổ chức thẻ quốc tế.

n. LPBank nghi ngờ lộ thông tin thẻ.

o. LPBank được quyền tạm khóa thẻ khi phát sinh giao dịch thanh toán không tại Đơn vị chấp nhận thẻ (không phát sinh việc mua hàng hóa và cung ứng dịch vụ) với mục đích rút tiền mặt, giao dịch thẻ không phù hợp với quy định của pháp luật (liên quan đến hoạt động trò chơi có cờ bạc, cá độ, kinh doanh ngoại hối, chứng khoán, tiền ảo, tiền điện tử....) hoặc các loại hình kinh doanh bị cấm khác theo quy định của LPBank và pháp luật từng thời kỳ.

p. Các trường hợp khác theo quy định nội bộ của LPBank, Pháp luật, hoặc thỏa thuận khác giữa Khách hàng với LPBank.

7. Thu hồi thẻ và/hoặc hủy hiệu lực của thẻ

Thẻ bị thu hồi và/hoặc hủy hiệu lực trong các trường hợp sau:

a. Thẻ giả.

b. Thẻ sử dụng trái phép.

c. Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.

d. LPBank có cơ sở hợp lý để nghi ngờ Khách hàng có liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, hành vi vi phạm pháp luật hoặc khách hàng là các đối tượng thuộc danh sách đen, danh sách tổ chức, cá nhân bị chỉ định theo quy định của pháp luật về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; danh sách tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng, chống khủng bố và các danh sách PCRT khác được LPBank áp dụng trong từng thời kỳ.

e. LPBank phát hiện khách hàng sử dụng giấy tờ giả, mạo danh để phát hành thẻ hoặc sử dụng thẻ cho mục đích lừa đảo, gian lận hoặc các hoạt động bất hợp pháp khác.

f. Thẻ hết hạn sử dụng.

g. Thẻ bị lỗi Chíp.

h. Thẻ có dấu hiệu nghi ngờ bị lộ thông tin và được khách hàng đề nghị đóng thẻ hoặc các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

i. Trường hợp thẻ bị nuốt tại máy giao dịch tự động của LPBank, đã thông báo tới Khách hàng, nhưng Khách hàng không đến nhận lại trong vòng 60 ngày kể từ ngày LPBank thu gom thẻ từ máy giao dịch tự động.

j. Trường hợp thẻ do Khách hàng nộp lại LPBank tại quầy giao dịch do: Khách hàng nhặt được thẻ của người khác, Khách hàng đóng thẻ/đóng tài khoản.

k. Thẻ sau 180 ngày kể từ ngày phát hành trên hệ thống mà khách hàng không kích hoạt thẻ LPBank tiến hành hủy thẻ vĩnh viễn.

l. Các trường hợp thu hồi thẻ và/hoặc hủy hiệu lực thẻ khác (nếu có) theo quy

định của pháp luật, của LPBank, TCTTT hoặc các thỏa thuận khác giữa Khách hàng với LPBank.

m. LPBank được quyền thu hồi Thẻ bằng cách thông báo bằng văn bản về việc thu hồi này cho Chủ thẻ hoặc thông qua TCTTT hoặc ĐVCNT.

8. Khóa thẻ vĩnh viễn/chấm dứt sử dụng thẻ

LPBank chấm dứt thẻ tín dụng trước hạn trong những trường hợp sau:

a. Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn trị giá thanh toán tối thiểu sau 60 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán.

b. Khách hàng có nợ quá hạn từ nhóm 3 trở lên tại LPBank hoặc tại các TCTD khác;

c. Khách hàng vi phạm các cam kết trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng đối với LPBank;

d. Khách hàng bị chết hoặc mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

e. Khách hàng có nhu cầu chấm dứt hạn mức thẻ tín dụng trước hạn và gửi đề nghị đóng thẻ tín dụng trước hạn cho LPBank (theo mẫu LPBank từng thời kỳ - hiện là mẫu Yêu cầu trợ giúp).

f. Các trường hợp khác mà theo đánh giá của LPBank sẽ ảnh hưởng xấu đến khả năng tài chính của Khách hàng và khả năng thu hồi nợ của LPBank.

g. Thẻ phát sinh giao dịch thanh toán không tại Đơn vị chấp nhận thẻ (không phát sinh việc mua hàng hóa và cung ứng dịch vụ) với mục đích rút tiền mặt, giao dịch thẻ không phù hợp với quy định của pháp luật (liên quan đến hoạt động trò chơi có cờ bạc, cá độ, kinh doanh ngoại hối, chứng khoán, tiền ảo, tiền điện tử...) hoặc các loại hình kinh doanh bị cấm khác theo quy định của LPBank và pháp luật từng thời kỳ.

h. Các trường hợp khác theo quy định của LPBank và pháp luật từng thời kỳ.

9. Xử lý trong trường hợp mất thẻ hoặc lộ thông tin thẻ

a. Khi mất thẻ hoặc lộ thông tin thẻ, chủ thẻ phải thông báo ngay cho LPBank qua kênh tổng đài chăm sóc khách hàng/hoặc tại quầy giao dịch của LPBank đồng thời chủ động thực hiện khóa thẻ. Khách hàng thực hiện đóng thẻ, nộp lại thẻ tại quầy giao dịch và yêu cầu phát hành lại thẻ mới để tránh rủi ro phát sinh. Trường hợp Khách hàng không đóng thẻ hoặc yêu cầu mở lại thẻ và tiếp tục sử dụng thẻ cũ, Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các giao dịch phát sinh sau thời điểm yêu cầu mở khóa thẻ. LPBank sẽ không tiếp nhận yêu cầu tra soát nếu phát sinh rủi ro gian lận trên các giao dịch giao dịch phát sinh sau thời điểm yêu cầu mở khóa thẻ.

b. Khi nhận được thông báo của chủ thẻ, LPBank phải thực hiện ngay việc khóa thẻ và phối hợp với các bên liên quan để thực hiện các biện pháp nghiệp vụ cần thiết khác nhằm ngăn chặn các thiệt hại có thể xảy ra, đồng thời thông báo lại cho chủ thẻ.

Thời hạn LPBank hoàn thành việc xử lý thông báo nhận được từ chủ thẻ không quá 05 ngày làm việc đối với thẻ có BIN do Ngân hàng Nhà nước cấp hoặc 10 ngày làm việc đối với thẻ có BIN do TCTQT cấp kể từ ngày nhận được thông báo của chủ thẻ. Trường hợp LPBank không thể liên hệ lại được với khách hàng, LPBank sẽ tiếp tục xử lý khi có sự phản hồi từ khách hàng.

a. Chủ thẻ phải thông báo ngay cho LPBank về việc thẻ bị mất hoặc khi nghi ngờ bị lộ thông tin Thẻ/số PIN..., bị một bên thứ ba sử dụng trái phép hoặc phát hiện các Giao dịch thẻ bất thường. Trong trường hợp này, Chủ thẻ phải:

- Chủ động khóa thẻ trên ứng dụng LPBank và/hoặc thông báo ngay cho LPBank qua Tổng đài Chăm sóc khách hàng hoặc Chi nhánh/Phòng giao dịch của LPBank.

- Cung cấp các thông tin về thời gian, địa điểm Thẻ bị mất, thông tin liên quan đến Thẻ/số PIN bị lộ/đánh cắp, các giao dịch thực hiện cuối cùng và các thông tin khác theo yêu cầu của LPBank.

- Nộp lại Thẻ cho LPBank trong trường hợp Chủ thẻ nghi ngờ gian lận tại chi nhánh/PGD, khách hàng cần yêu cầu đóng thẻ và phát hành lại thẻ mới nếu có nhu cầu sử dụng tiếp. Trường hợp khách hàng tiếp tục sử dụng thẻ cũ, khách hàng chịu mọi rủi ro phát sinh từ thẻ.

- Chủ thẻ chịu trách nhiệm với toàn bộ tổn thất phát sinh do giao dịch gian lận xảy ra trước thời điểm việc khóa thẻ có hiệu lực.

- Không sử dụng lại Thẻ đã thông báo mất, thất lạc và trả lại cho LPBank Thẻ bị mất cắp, thất lạc khi tìm lại được.

c. Trong trường hợp thẻ bị lợi dụng, gây ra thiệt hại, LPBank chỉ phải phân định trách nhiệm và/ hoặc thương lượng cách xử lý hậu quả sau thời điểm chủ thẻ thông báo sự vụ thẻ bị lợi dụng cho LPBank và yêu cầu khóa thẻ. Đối với các giao dịch đã phát sinh trên thẻ trước thời điểm chủ thẻ thông báo lại cho LPBank, chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán bất kỳ các khoản giao dịch phát sinh, phí và lãi (nếu có). Trường hợp hai bên không thống nhất thì việc xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật.

10. Quy định về tra soát, khiếu nại

a. Khi phát hiện có bất kỳ nhầm lẫn/sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót về giao dịch thẻ/phi/ghi nợ., chủ thẻ có quyền yêu cầu LPBank tra soát. Trong vòng 60 ngày kể từ ngày khách hàng phát sinh giao dịch, khách hàng có trách nhiệm gửi cho LPBank yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có) theo một trong các phương thức sau: (i) qua tổng đài điện thoại (có ghi âm, hoạt động 24/24 giờ trong ngày, 7/7 ngày trong tuần) hoặc (ii) bằng văn bản tại các điểm giao dịch của LPBank.

Trường hợp Khách hàng gửi yêu cầu tra soát, khiếu nại qua tổng đài điện thoại, trong một số trường hợp cần thiết theo yêu cầu của LPBank, Khách hàng có trách nhiệm

bổ sung giấy đề nghị tra soát, khiếu nại theo mẫu của LPBank trong thời hạn 03 ngày làm việc để làm căn cứ chính thức xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Khách hàng phải chịu trách nhiệm về mọi rủi ro phát sinh (nếu có) do Khách hàng khiếu nại quá thời hạn trên.

b. Quá thời hạn quy định tại điểm a khoản này, nếu LPBank không nhận được bất kỳ khiếu nại nào từ chủ thẻ thì các khoản được tính vào tài khoản thẻ được coi là chính xác và có hiệu lực. Chủ thẻ không có quyền khiếu nại hay yêu cầu nào khác sau thời điểm này. Trường hợp LPBank có thể tiếp tục hỗ trợ giải quyết tra soát khiếu nại nhưng kết quả tra soát khiếu nại sẽ phụ thuộc vào thiện chí của các đối tác khác có liên quan và khách hàng sẽ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do lỗi khiếu nại chậm của Khách hàng.

c. Đối với thẻ có BIN do Ngân hàng Nhà nước cấp, thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại cho khách hàng trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát khiếu nại hợp lệ lần đầu của chủ thẻ theo một trong các hình thức tiếp nhận quy định tại điểm a khoản này hoặc một thời hạn khác theo thông báo, hướng dẫn của LPBank phù hợp với quy định pháp luật áp dụng tại thời điểm phát sinh.

d. Đối với thẻ có BIN do Tổ chức thẻ quốc tế cấp, thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại cho khách hàng 60 ngày làm việc kể từ ngày LPBank nhận được yêu cầu tra soát khiếu nại hợp lệ của khách hàng về việc sử dụng dịch vụ thẻ hoặc theo thông báo, hướng dẫn của LPBank áp dụng tại thời điểm phát sinh, phù hợp theo quy định, thỏa thuận của LPBank và các tổ chức thẻ quốc tế và các bên liên quan khác (nếu có).

e. Trường hợp thực hiện yêu cầu tra soát, khiếu nại (nếu có), chủ thẻ trước hết vẫn có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ thanh toán cho LPBank theo quy định tại bản Điều khoản điều kiện giao dịch chung này. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho khách hàng, LPBank thực hiện bồi hoàn cho chủ thẻ theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng thỏa thuận tại hợp đồng, LPBank sẽ hoàn trả cho chủ thẻ số tiền tương ứng với Giao dịch có kết quả tra soát đúng.

Trường hợp, tại thời điểm hoàn trả thẻ của khách hàng đã đóng, LPBank sẽ hoàn trả vào tài khoản thanh toán của khách hàng tại LPBank (đối với khách hàng có nhiều tài khoản thanh toán sẽ hoàn vào tài khoản có phát sinh giao dịch gần nhất), nếu khách hàng không có tài khoản thanh toán tại LPBank, LPBank thông báo khách hàng đến CN/PGD để thực hiện rút tiền. Trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận được thông báo từ LPBank, nếu khách hàng không đến CN/PGD để thực hiện rút tiền, thì mặc định khách hàng từ bỏ quyền sở hữu đối với khoản tiền được hoàn trả và khoản tiền đó được chuyển giao và thuộc về LPBank.

a) Trong trường hợp hết thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại theo thỏa thuận tại hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, LPBank thỏa thuận với khách hàng về phương án xử lý; Trường hợp LPBank, khách hàng và các bên liên quan không thỏa thuận được hoặc không đồng ý với kết quả xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, LPBank thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Vụ Thanh toán, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn); Đồng thời, thông báo bằng văn bản cho khách hàng về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại; Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, LPBank thỏa thuận với khách hàng về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

c) Trường hợp tra soát, khiếu nại liên quan đến gian lận, giả mạo, khách hàng cần tới quầy giao dịch của LPBank để lập cam kết không thực hiện giao dịch, đồng thời đóng thẻ và nộp lại thẻ. Khách hàng chịu các chi phí khiếu kiện theo quy định của LPBank và các TCTQT (nếu có). LPBank sẽ thực hiện tiếp các khiếu kiện này khi nhận được bản cam kết từ khách hàng.

11. Trường hợp bất khả kháng

LPBank và khách hàng đồng ý rằng trong quá trình sử dụng thẻ, xử lý giao dịch thẻ có thể phát sinh các trường hợp bất khả kháng như:

a) Các sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết;

b) Các sự cố/sự kiện nằm ngoài khả năng kiểm soát của LPBank và cản trở khả năng của LPBank trong quá trình thực hiện các nghĩa vụ đối với chủ thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn như: cháy nổ, động đất, lũ lụt, hạn hán, thảm họa, thiên tai, chiến tranh, khủng bố, đình công, phá sản, thay đổi pháp luật.

c) Các sự kiện bất khả kháng khác theo quy định pháp luật hoặc theo tuyên bố, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bất kể (những) sự kiện này phát sinh trong hoặc ngoài Việt Nam.

Điều 5. Cách tính lãi và phí thẻ tín dụng

1. Công thức tính lãi thẻ tín dụng theo ngày:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Dư nợ thực tế} \times \text{Thời gian phát sinh dư nợ thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

Lãi suất thẻ tín dụng có thể được LPBank điều chỉnh khi các chính sách quản lý của Nhà nước, các quy định của pháp luật hoặc thị trường có sự thay đổi, biến động bất

thường hoặc do đặc điểm của Sản phẩm thẻ tín dụng. LPBank sẽ thông báo cho Chủ thẻ bằng các hình thức theo quy định, niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử của LPBank và/hoặc tại các địa điểm giao dịch của LPBank.

2. Đối với giao dịch rút tiền mặt:

a. LPBank tính lãi đối với giao dịch rút tiền mặt tính từ ngày tiếp theo kể từ ngày Khách hàng giao dịch đến ngày chủ thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ rút tiền mặt (không phụ thuộc vào ngày sao kê và ngày đến hạn thanh toán).

b. Trường hợp khách hàng chỉ thanh toán một phần số tiền giao dịch thì lãi sẽ được tính như sau: Tính lãi trên toàn bộ số tiền giao dịch tính từ ngày tiếp theo kể từ ngày Khách hàng giao dịch đến ngày khách hàng thanh toán một phần và tính lãi trên phần còn lại chưa thanh toán từ ngày tiếp theo kể từ ngày thanh toán một phần đến lần thanh toán tiếp theo (tương tự thanh toán lần 1) hoặc đến kỳ sao kê tiếp theo. Các khoản lãi kể từ ngày giao dịch được cập nhật vào chức năng quản lý và phát hành thẻ của LPBank đến ngày sao kê được thể hiện trên sao kê cùng kỳ, các khoản lãi kể từ sau ngày sao kê đến ngày chủ thẻ trả hết nợ sẽ được thể hiện trên kỳ sao kê tiếp theo.

3. Đối với giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ:

a. Để khuyến khích việc sử dụng, thanh toán thẻ và hoàn trả nợ, LPBank ưu đãi miễn lãi đối với những giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong kỳ sao kê nếu khách hàng thanh toán toàn bộ dư nợ cuối kỳ, chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán. Trường hợp khách hàng không thanh toán toàn bộ dư nợ thì lãi suất thẻ tín dụng được tính trên dư nợ thực tế đã phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày Khách hàng thực hiện giao dịch cho đến ngày thực hiện thanh toán và các khoản lãi này thể hiện trên kỳ sao kê tiếp theo.

b. Ngày đến hạn thanh toán của mỗi kỳ sao kê được LPBank quy định trong bảng sao kê gửi khách hàng.

c. Khách hàng được hưởng thời gian ân hạn là khoảng thời gian LPBank không tính lãi suất thẻ tín dụng với những khoản chi tiêu hàng hóa, dịch vụ của chủ thẻ tín dụng trong một kỳ sao kê. Ngày ân hạn được tính theo ngày làm việc.

d. Lãi quá hạn được tính bắt đầu từ ngày quá hạn.

4. Cách tính một số loại phí sử dụng thẻ tín dụng

a. Phí phát hành mới: Được tính cho thẻ phát hành lần đầu. Phí phát hành sẽ được thu khi khách hàng nhận được thẻ và kích hoạt thẻ.

b. Phí thường niên: Được tính hàng năm cho việc phát hành hay gia hạn thẻ. Phí thường niên được thể hiện trong kỳ sao kê đầu tiên của khách hàng.

c. Phí gửi tin nhắn SMS giao dịch: Được tính và thu theo năm, phí này được thể hiện trong kỳ sao kê có phát sinh giao dịch đầu tiên của Khách hàng.

d. Phí rút tiền mặt: Được tính trên số tiền rút từ máy giao dịch tự động.

e. Phí sử dụng vượt hạn mức: Được tính trên số dư nợ vượt hạn mức khi Chủ thẻ sử dụng vượt quá Hạn mức Thẻ tín dụng được cấp hoặc Chủ thẻ có yêu cầu tăng Hạn mức Thẻ tín dụng tạm thời trong khoảng thời gian đến trước ngày sao kê theo quy định của LPBank.

f. Phí phạt chậm thanh toán: Được tính một lần/kỳ trên số tiền chậm thanh toán khi chủ thẻ không thanh toán đủ giá trị thanh toán tối thiểu chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán (bao gồm cả ngày ân hạn).

g. Phí phát hành lại thẻ: Được tính khi thẻ bị hỏng hay mất cắp/thất lạc hoặc thay đổi hạng thẻ.

h. Phí thay đổi hạn mức tín dụng: Được tính khi chủ thẻ yêu cầu tăng hay giảm hạn mức tín dụng được cấp.

i. Phí xác nhận theo yêu cầu khách hàng: Được tính khi chủ thẻ yêu cầu xác nhận hạn mức tín dụng, tình trạng tài khoản thẻ... bằng văn bản tại quầy giao dịch.

j. Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch: Được tính khi chủ thẻ yêu cầu cấp bản sao hóa đơn giao dịch ngoài hóa đơn chủ thẻ đã nhận tại ĐVCNT.

k. Phí cấp bản sao thông báo giao dịch: Được tính khi chủ thẻ tới LPBank yêu cầu cấp thêm bản sao ngoài bản sao sao kê mà LPBank đã gửi cho chủ thẻ hàng tháng.

l. Phí khiếu nại: Được tính khi chủ thẻ khiếu nại không đúng hay không chính xác các giao dịch.

m. Phí chuyển đổi ngoại tệ: Là phí được tính khi khách hàng sử dụng thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ hoặc ứng tiền mặt không phải tiền VND, tỷ lệ phí quy định bởi TCTQT và LPBank.

n. Phí quản lý chuyển đổi chi tiêu ngoại tệ: Được tính trên các giao dịch ngoại tệ.

o. Phí cấp lại PIN: Được tính khi chủ thẻ yêu cầu in lại PIN.

p. Tỷ giá quy đổi: Tất cả các giao dịch được chuyển đổi ra VND theo tỷ giá của TCTQT và tỷ giá quy định của LPBank vào thời điểm giao dịch được ghi nợ vào tài khoản thẻ.

q. Các loại phí khác LPBank triển khai theo quy định từng thời kỳ.

Điều 6. Thanh toán và trả nợ

1. Thứ tự thu nợ trong hạn:

a. Phí trả góp

b. Lãi trả góp

c. Gốc trả góp

d. Phí: theo thứ tự giao dịch phí nào cập nhật vào hệ thống trước

e. Lãi: theo thứ tự giao dịch nào cập nhật vào hệ thống trước

f. Gốc rút tiền mặt

g. Gốc thanh toán hàng hóa, dịch vụ và các khoản điều chỉnh giao dịch ghi “nợ”.

2. Thứ tự thu nợ quá hạn
 - a. Gốc trả góp quá hạn
 - b. Phí trả góp quá hạn
 - c. Lãi trả góp quá hạn
 - d. Gốc rút tiền quá hạn
 - e. Gốc thanh toán hàng hóa, dịch vụ và các khoản điều chỉnh giao dịch ghi “nợ” quá hạn.
 - f. Phí quá hạn
 - g. Lãi phá hạn
 - h. Phí: theo thứ tự giao dịch phí nào cập nhật vào hệ thống trước
 - i. Lãi: theo thứ tự giao dịch nào cập nhật vào hệ thống trước
 - j. Gốc rút tiền mặt
 - k. Gốc thanh toán hàng hóa, dịch vụ và các khoản điều chỉnh giao dịch ghi “nợ”.
3. Hàng tháng, sau ngày sao kê, LPBank sẽ liệt kê tất cả các giao dịch của Chủ thẻ phát sinh trong kỳ và gửi sao kê cho Chủ thẻ theo địa chỉ email mà Chủ thẻ đã đăng ký với LPBank. Đối với các Giao dịch thẻ được thực hiện bằng ngoại tệ sẽ được chuyển đổi trị giá sang VND theo tỷ giá do TCTQT quy định và/hoặc theo tỷ giá quy đổi của LPBank tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của LPBank và LPBank sẽ thu phí chuyển đổi ngoại tệ (được quy định bởi TCTQT và/hoặc LPBank) và phí chênh lệch tỷ giá (nếu có).
4. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các giao dịch, kể cả các giao dịch qua Internet và/hoặc các giao dịch khác được cho là hợp lệ theo quy định của LPBank nếu LPBank cung cấp được bằng chứng liên quan chứng minh Thẻ đã được sử dụng mà không cần chữ ký của Chủ thẻ trên chứng từ cung cấp.
5. Chủ thẻ phải trả cho LPBank các khoản phí ứng tiền mặt, phí chậm thanh toán, phí vượt hạn mức và các loại phí, lãi khác theo biểu phí do LPBank quy định. Khi thanh toán hàng hóa hoặc dịch vụ, Chủ thẻ không phải trả phí cho ĐVCNT.
6. Các giao dịch có sử dụng PIN và các giao dịch có chữ ký của Chủ thẻ là bằng chứng xác thực chứng minh rằng Chủ thẻ đã thực hiện giao dịch rút tiền mặt hay thanh toán hàng hóa dịch vụ. Điều này không loại trừ trách nhiệm của Chủ thẻ trong trường hợp LPBank có các bằng chứng về việc Thẻ đã được sử dụng để thực hiện Giao dịch mà không cần có chữ ký/PIN của Chủ thẻ.
7. Nếu Chủ thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và/hoặc không thông báo hủy dịch vụ trong thời gian quy định của ĐVCNT, Chủ thẻ vẫn phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT.
8. Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho LPBank tất cả

các khoản nợ phát sinh như nội dung ghi trên sao kê theo quy định. Trong trường hợp Chủ thẻ không nhận được sao kê, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho LPBank các khoản phải trả trong kỳ. Chủ thẻ phải đăng ký trích nợ tự động từ Tài khoản thanh toán.

9. Thanh toán nợ trước ngày sao kê: Khách hàng được phép thanh toán số dư nợ trước ngày sao kê.

10. Trường hợp Chủ thẻ đăng ký trích nợ tự động theo các hình thức do LPBank quy định, Chủ thẻ ủy quyền cho LPBank tự động ghi nợ, trích tiền từ Tài khoản thanh toán đã đăng ký của Chủ thẻ mở tại LPBank để thanh toán giá trị dư nợ theo đăng ký trích nợ tự động của Chủ thẻ. Chủ thẻ phải đảm bảo Tài khoản đăng ký này luôn đủ số dư cần thiết để LPBank ghi nợ và trích tiền trong khoảng thời gian từ ngày sau Ngày sao kê đến Ngày đến hạn thanh toán.

LPBank được quyền trích nợ tự động toàn bộ giá trị dư nợ mà Chủ thẻ đã đăng ký từ Tài khoản đăng ký vào bất kỳ thời điểm nào trong suốt khoảng thời gian từ sau Ngày sao kê đến hết Ngày đến hạn thanh toán. Nếu trong khoảng thời gian này số dư trong Tài khoản đăng ký không đủ để LPBank trích nợ giá trị dư nợ theo đăng ký của Chủ thẻ với LPBank, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán trực tiếp cho LPBank phần giá trị dư nợ còn thiếu và phải chịu các khoản phí, lãi phát sinh (nếu có), và/hoặc LPBank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) trích nợ tự động mọi Tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại LPBank để thu nợ. Sau ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ vẫn chưa thanh toán đủ số tiền yêu cầu thanh toán, LPBank có quyền tiếp tục ghi nợ tự động.

11. Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đúng hạn cho LPBank theo quy định, LPBank được quyền thu nợ từ tất cả các tài khoản của khách hàng tại LPBank, sổ/thẻ tiết kiệm, hợp đồng tiền gửi, tài sản bảo đảm hoặc bên bảo lãnh hoặc bất cứ tài sản nào khác của Chủ thẻ mà không cần có sự đồng ý bằng chữ ký hay dấu xác nhận của Chủ thẻ. Nếu LPBank thu nợ từ tài khoản tiền gửi, sổ/thẻ tiết kiệm của Chủ thẻ để thanh toán các khoản nợ phát sinh thì LPBank được miễn trách về việc thay đổi kỳ hạn tiền gửi của Chủ thẻ.

12. Khách hàng được coi là chậm thanh toán nếu sau 17h (mười bảy giờ) của ngày đến hạn thanh toán được ghi trên sao kê, Khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đủ giá trị thanh toán tối thiểu.

13. Trường hợp chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, để đảm bảo tránh rủi ro, LPBank sẽ ngừng sử dụng thẻ tạm thời (khóa thẻ tạm thời trên hệ thống) của khách hàng.

14. Trường hợp chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn trị giá thanh toán tối thiểu sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, LPBank sẽ

chấm dứt sử dụng thẻ (khóa thẻ vĩnh viễn trên hệ thống), thu hồi thẻ và tiến hành các thủ tục thu hồi nợ vay và xử lý TSBD. Nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng là toàn bộ dư nợ (gốc, lãi, phí phát sinh).

15. Việc xử lý tài sản để thu nợ sẽ được thực hiện theo quy định của LPBank và quy định của pháp luật.

16. Khách hàng chậm thanh toán sẽ phải chịu phí và lãi bao gồm: Phí phạt chậm thanh toán và lãi. Lãi được tính trên toàn bộ dư nợ (bao gồm các khoản chi tiêu, giao dịch ứng/rút tiền mặt và chi phí phát sinh trong kỳ) kể từ ngày giao dịch cập nhật vào hệ thống cho đến ngày chủ thẻ thanh toán một phần và tiếp tục tính lãi trên số dư nợ còn lại đến ngày thanh toán toàn bộ.

17. Chủ thẻ phải thanh toán chi phí phát sinh liên quan đến việc Techcombank thực hiện các biện pháp để thu hồi nợ như phí luật sư, án phí, phí xử lý TSBD, chi phí đi lại, thông tin liên lạc, sao, chụp, công chứng, dịch thuật tài liệu, chuẩn bị tài liệu tố tụng, phí thi hành án mà không cần chứng từ chứng minh.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ thẻ

1. Quyền của Chủ thẻ

a. Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch trên máy giao dịch tự động và tại các ĐVCNT của LPBank và/hoặc các kênh giao dịch khác theo quy định của LPBank, phù hợp với quy định của pháp luật được công bố trên Trang thông tin điện tử chính thức của LPBank trong từng thời kỳ.

b. Chủ thẻ chính là người duy nhất và có toàn quyền đưa ra các yêu cầu có liên quan đến việc sử dụng Thẻ (phát hành, cấp lại Thẻ, cấp lại PIN, sử dụng Thẻ, ...) của Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ.

c. Khiếu nại về việc sử dụng thẻ, đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ và yêu cầu đổi thẻ, cấp thẻ mới.

d. Yêu cầu LPBank tự động ghi nợ tài khoản tiền gửi thanh toán của Chủ thẻ mở tại LPBank (Tài khoản VND hoặc tài khoản ngoại tệ) theo đăng ký của Chủ thẻ để thanh toán dư nợ trên sao kê.

e. Hàng tháng, Chủ thẻ được nhận sao kê của LPBank. Đối với tháng không phát sinh giao dịch Thẻ và/hoặc các chi phí liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ, LPBank sẽ không gửi sao kê cho Chủ thẻ trừ trường hợp Chủ thẻ yêu cầu và được LPBank chấp thuận.

f. Được hưởng các ưu đãi dành cho Chủ thẻ do LPBank và/hoặc các đối tác của LPBank cung cấp theo từng thời kỳ.

2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ

b. Sử dụng Thẻ theo đúng quy định của LPBank và TCTQT bao gồm nhưng không giới hạn sử dụng hạn mức Thẻ tín dụng theo đúng mục đích thanh toán hàng hoá,

dịch vụ, rút tiền mặt hoặc thực hiện các giao dịch được phép khác. Chủ thẻ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng tiền theo hạn mức Thẻ tín dụng không đúng mục đích.

c. Trực tiếp nhận thẻ, PIN hoặc ủy quyền cho người khác đến LPBank nhận thay hoặc các phương thức khác được LPBank triển khai từng thời kỳ. Nếu Chủ thẻ nhờ người nhận thay thì phải có văn bản ủy quyền (bản gốc/bản chính) có công chứng theo quy định của pháp luật. Khách hàng chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các rủi ro phát sinh sau khi thẻ kích hoạt.

d. Chủ thẻ có trách nhiệm bảo quản thông tin thẻ, không tiết lộ cho người thứ ba các thông tin thẻ.

e. Ký chữ ký mẫu vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ (nếu có). Mỗi lần sử dụng Thẻ để rút tiền mặt hoặc thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ, Chủ thẻ phải ký trên hóa đơn thanh toán giống chữ ký này trừ những giao dịch thực hiện bằng đơn đặt hàng qua thư, điện thoại, Internet hoặc các loại hình khác được sự chấp thuận của LPBank mà không yêu cầu có chữ ký của Chủ thẻ.

f. Không được chuyển nhượng Thẻ hoặc cho phép người khác sử dụng.

g. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho Thẻ và cam kết không tiết lộ PIN, OTP cho bất cứ ai. Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về PIN của mình. Không được phép có hành vi che dấu nhận dạng khi thực hiện giao dịch tại máy giao dịch tự động như đội nón, mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, kính râm, dùng tay che mặt.

h. Chịu hoàn toàn trách nhiệm thanh toán đối với toàn bộ các giao dịch có chữ ký và/hoặc sử dụng PIN, bao gồm các giao dịch LPBank không cấp phép và các giao dịch khác nếu LPBank cung cấp được bằng chứng về việc thẻ của chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký của Chủ thẻ.

i. Chịu hoàn toàn trách nhiệm và rủi ro (nếu có phát sinh) liên quan đến các giao dịch thực hiện thông qua các ứng dụng công nghệ/giao dịch trên môi trường Internet, các giao dịch ATM/POS, các giao dịch phát sinh bằng Thẻ của Chủ thẻ. Với các Giao dịch thẻ thực hiện theo hình thức thanh toán thương mại điện tử, Chủ thẻ sẽ chịu rủi ro phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Giao dịch thẻ đó, bao gồm cả rủi ro phát sinh từ việc Chủ thẻ lưu thông tin thẻ tại ĐVCNT, và từ việc thực hiện xác thực Giao dịch thẻ theo bất kỳ phương thức được TCTQT chấp thuận.

j. Không vô tình hay cố ý để người khác sử dụng thông tin thẻ, số điện thoại di động, mã OTP, địa chỉ email đã đăng ký với LPBank để thực hiện các hành vi gian lận trong thanh toán trực tuyến.

k. Khi ngừng việc sử dụng thẻ để chi tiêu với các giao dịch mang tính chất định kỳ (hàng tháng, hàng quý), Chủ thẻ phải giữ được bằng chứng đã hủy dịch vụ thanh toán định kỳ này.

l. Cung cấp kịp thời đầy đủ, chính xác, chân thực các thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của LPBank và các tổ chức, cá nhân được phép khác theo quy định của Pháp luật khi phát hành thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ và chịu trách nhiệm về tính trung thực của các thông tin mình cung cấp.

m. Thông báo ngay cho LPBank bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã cung cấp với LPBank.

n. Cam kết không thực hiện các giao dịch Thẻ trái pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và/hoặc nước sở tại.

o. Đồng ý cho LPBank ghi nợ Tài khoản/hạn mức của Chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, giao dịch thẻ: rút tiền, giao dịch Internet... và các khoản được LPBank ghi Có không chính xác và/hoặc các trường hợp khác tùy thuộc tình hình thực tế mà không cần thông báo trước hoặc cần có sự đồng ý của chủ thẻ.

p. Chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán theo thông báo của LPBank, Khách hàng cần thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho LPBank các giao dịch chi tiêu, phí (như phí quản lý chi tiêu ngoại tệ và các phí khác theo quy định từng thời kỳ), lãi phát sinh theo quy định của LPBank về việc sử dụng Thẻ bao gồm các giao dịch đang phát sinh tra soát, phí tra soát, khiếu nại và các chi phí khiếu kiện tới Tổ chức Liên minh thẻ (nếu có).

q. Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến Giao dịch thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán vào ngày đến hạn.

r. Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của nội dung ghi trên sao kê. Trong trường hợp có thắc mắc, Chủ thẻ phải thông báo cho LPBank bằng văn bản các thắc mắc của mình liên quan đến các giao dịch trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được sao kê. Nếu sau thời hạn đó, LPBank không nhận được các khiếu nại thì coi như Chủ thẻ đồng ý với tất cả các giao dịch và phí phát sinh.

s. Thẻ được Chủ thẻ yêu cầu khóa tạm thời nhưng Chủ thẻ vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán các giao dịch chi tiêu, các phí và lãi phát sinh nếu có.

t. Trực tiếp làm việc với các đối tác dịch vụ ưu đãi/công ty bảo hiểm được LPBank chỉ định cung cấp ưu đãi/dịch vụ bảo hiểm cho Chủ thẻ để giải quyết các khiếu nại, yêu cầu bồi thường có liên quan.

u. Đăng ký số điện thoại, địa chỉ email, dịch vụ SMS Banking chủ động khi phát hành Thẻ để kịp thời quản lý các giao dịch Thẻ của Chủ thẻ.

v. Chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không thông báo kịp thời cho LPBank khi Chủ thẻ không sử dụng Thẻ mà vẫn nhận được tin nhắn về các giao dịch Thẻ.

w. Chủ động thường xuyên cập nhật các thông tin, thông báo của LPBank qua các hình thức văn bản hoặc thông điệp dữ liệu điện tử bao gồm nhưng không giới hạn bởi email, SMS, thông báo qua kênh ngân hàng điện tử, website,... hoặc các hình thức khác LPBank quy định từng thời kỳ. Chủ thẻ chịu trách nhiệm đối với những hậu quả

phát sinh từ việc chủ thẻ không thể cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của bản Điều khoản điều kiện này, trừ trường hợp việc chậm trễ do lỗi của LPBank.

x. Chủ động thường xuyên, liên tục theo dõi, cập nhật các thông báo liên quan đến các Giao dịch của Thẻ do LPBank gửi tới Chủ thẻ thông qua địa chỉ email, số điện thoại, ứng dụng trên thiết bị di động do LPBank phát triển và quản lý hoặc các hình thức nhận thông báo khác mà Chủ thẻ đã đăng ký với Lpbank tại Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ. Chủ Thẻ cũng từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện đối với LPBank và miễn trừ cho LPBank mọi trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, thiệt hại nào mà chủ thẻ phải gánh chịu xuất phát từ việc Chủ Thẻ không đảm bảo việc cập nhật kịp thời các thông báo này từ LPBank.

y. Chủ thẻ chính chịu mọi trách nhiệm và rủi ro về các Giao dịch Thẻ của (các) Chủ thẻ phụ. Trong trường hợp có các giao dịch nghi ngờ và xảy ra tổn thất, Chủ thẻ vẫn phải thanh toán sao kê đúng hạn theo quy định của LPBank, đồng thời làm yêu cầu tra soát khiếu nại, LPBank sẽ chịu trách nhiệm truy tìm và xử lý theo pháp luật.

z. Tuân thủ các quy định về tra soát, khiếu nại của LPBank, Tổ chức thẻ, Tổ chức liên minh thẻ và các quy định của pháp luật

aa. Các nghĩa vụ khác theo Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng này, theo quy định của LPBank và quy định của pháp luật từng thời kỳ

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của LPBank

1. Quyền của LPBank

a. Được quyền ghi nợ Tài khoản/ hạn mức của Chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, giao dịch thẻ: rút tiền, giao dịch Internet... và các khoản được LPBank ghi Có không chính xác và/hoặc các trường hợp khác tùy thuộc tình hình thực tế mà không cần thông báo trước hoặc cần có sự đồng ý của chủ thẻ.

b. Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng và các rủi ro khác liên quan đến hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng Thẻ. Được quyền ghi nợ tài khoản Thẻ giá trị các Giao dịch Thẻ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao hoặc được thực hiện hay không.

c. Yêu cầu Chủ thẻ thanh toán các giao dịch Thẻ và các khoản lãi, phí liên quan trong kỳ chậm nhất vào ngày đến hạn.

d. Đối với Thẻ do tổ chức đứng tên đề nghị phát hành và ủy quyền cho cá nhân sử dụng, LPBank được quyền tự động ghi nợ tài khoản chỉ định của tổ chức đó để thanh toán cho các khoản chi tiêu, lãi và phí phát sinh từ Thẻ.

e. Được quyền thu phí tra soát khi khách hàng tra soát sai và phí khiếu kiện với các Tổ chức Liên minh thẻ (nếu có).

f. Được miễn trách trong trường hợp Thẻ không được bảo đảm an toàn hoặc bị lộ PIN do lỗi và/hoặc sơ suất của Chủ thẻ hoặc bên thứ ba.

- g. Được miễn trách trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi,... hoặc vì bất kỳ lý do ngoài khả năng kiểm soát của LPBank gây nên.
- h. Được miễn trách đối với bất kỳ sự phương hại nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong vấn đề thu hồi lại Thẻ hoặc yêu cầu thu hồi Thẻ hoặc từ chối thanh toán Thẻ.
- i. Được miễn trách đối với các tranh chấp, khiếu nại liên quan đến các dịch vụ ưu đãi được cung cấp bởi bên thứ ba.
- j. Thời hạn hiệu lực của Thẻ sẽ do LPBank quy định tại từng thời kỳ.
- k. Được quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp các thông tin, các chứng từ liên quan đến các giao dịch được thực hiện bằng Thẻ và/hoặc chủ thẻ nhằm xác minh tính hợp pháp của các giao dịch này và/hoặc các thông tin khác của chủ thẻ phục vụ cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật của LPBank.
- l. Được quyền cung cấp thông tin của Chủ thẻ và thông tin các giao dịch của Chủ thẻ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và/hoặc bên thứ ba nhằm mục đích tuân thủ quy định về phòng, chống rửa tiền/tài trợ khủng bố/phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, các quy định pháp luật mà không cần thông báo cho Chủ thẻ.
- m. Được quyền cung cấp các thông tin của Chủ thẻ cho bên thứ ba để phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ ưu đãi và thu phí Chủ thẻ (nếu có).
- n. Được quyền từ chối cung cấp các thông tin khi Chủ thẻ yêu cầu tại ĐVKD hoặc qua Tổng đài Chăm sóc khách hàng như số thẻ, số CVV, Hạn mức tín dụng còn lại của thẻ, thời hạn hiệu lực của Thẻ để tránh rủi ro cho khách hàng trong trường hợp bị đánh cắp thẻ.
- o. LPBank được quyền tạm khóa thẻ, thu hồi thẻ, hủy thẻ, hủy hiệu lực thẻ,... theo các nội dung thỏa thuận giữa Khách hàng và LPBank tại Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ và/hoặc quy định của LPBank, pháp luật trong từng thời kỳ mà không cần thông báo trước nếu Chủ thẻ vi phạm Hợp đồng này hoặc Chủ thẻ bị nghi ngờ có hành vi vi phạm pháp luật, gian lận, giả mạo khi sử dụng Thẻ.
- p. Trường hợp Thẻ tín dụng của Khách hàng hết hạn (không được LPBank tiếp tục gia hạn thẻ) hoặc Khách hàng chủ động đóng thẻ, thẻ tín dụng của khách hàng còn dư tiền vượt ngoài hạn mức: Sau thời gian 60 ngày kể từ ngày đóng thẻ, Khách hàng không tới quầy giao dịch của LPBank yêu cầu nhận lại tiền, LPBank được quyền chủ động thực hiện xử lý số tiền này.
- q. LPBank sẽ không trả lãi trong trường hợp Khách hàng nộp số tiền lớn hơn số dư nợ ghi trên sao kê. Số tiền nộp vào tài khoản thẻ tín dụng còn dư sau khi đã trừ đi tất cả các khoản phải thanh toán của chủ thẻ sẽ được LPBank chuyển trả vào tài khoản thanh toán của khách hàng tại LPBank/tiền mặt theo yêu cầu của khách hàng.
- r. Khi LPBank nghi ngờ Khách hàng thực hiện giao dịch không, LPBank có quyền chủ động quyết định thực hiện: đóng và/hoặc tạm khóa thẻ/hạn mức tín dụng thẻ

của Khách hàng mà không cần có ý thêm kiến từ Khách hàng và/hoặc thông báo đến Khách hàng. Khách hàng cam kết sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến việc LPBank thực hiện đóng/tạm khóa đối với thẻ/hạn mức tín dụng thẻ trong trường hợp này. Ngoài ra, Khách hàng vẫn có nghĩa vụ cung cấp bằng chứng chứng minh mục đích giao dịch theo yêu cầu của LPBank.

s. Được miễn trách đối với việc Thẻ bị thất lạc, mất cắp, bị lộ, bị đánh cắp thông tin hay rơi vào bất kỳ trạng thái bất lợi nào không phải do lỗi của LPBank gây ra.

t. Được miễn trách nhiệm trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu tra soát của Chủ Thẻ không được ngân hàng thanh toán/các tổ chức thẻ trong nước/quốc tế giải quyết theo quy định của các tổ chức này.

u. Có quyền từ chối các khiếu nại của chủ thẻ đối với tất cả các giao dịch thẻ có giá trị/giá trị quy đổi nhỏ hơn 25 USD hoặc tương đương tại các ĐVCNT thuộc loại hình du lịch và giải trí; nhỏ hơn 10 USD hoặc tương đương tại tất cả các loại hình ĐVCNT khác hoặc các trường hợp từ chối khác tuân theo quy định của Tổ chức thẻ từng thời kỳ.

v. LPBank được miễn trách nhiệm đối với những hậu quả phát sinh từ việc chủ thẻ không cập nhật kịp thời nội dung sửa đổi, bổ sung của bản Điều khoản điều kiện này, các thông tin, thông báo đã được LPBank gửi đi thành công tới chủ thẻ bằng hình thức văn bản hoặc thông điệp dữ liệu điện tử bao gồm nhưng không giới hạn bởi email, SMS, thông báo qua kênh ngân hàng điện tử ... hoặc các hình thức khác LPBank quy định từng thời kỳ, trừ trường hợp việc chậm trễ do lỗi của LPBank.

2. Nghĩa vụ của LPBank

a. Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán Thẻ tín dụng theo quy định của TCTQT và của LPBank, đảm bảo các quyền lợi của Chủ thẻ, lưu giữ các thông tin của Chủ thẻ, trừ trường hợp có quy định khác.

b. Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ.

c. Hỗ trợ khóa Thẻ khi nhận được thông báo của Chủ thẻ về việc mất Thẻ hoặc bị lộ số PIN với điều kiện Chủ thẻ cung cấp chính xác các thông tin do LPBank yêu cầu.

d. Chịu trách nhiệm xử lý đối với những tổn thất tài chính xảy ra sau thời điểm LPBank xác nhận đã xử lý yêu cầu khóa thẻ của Chủ thẻ.

e. Thực hiện giải chấp tài sản bảo đảm của Chủ thẻ sau 45 ngày kể từ ngày yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ có hiệu lực, chỉ khi các tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ (nếu có) đã được giải quyết xong và tài sản bảo đảm chưa bị xử lý để thanh toán các nghĩa vụ của Chủ thẻ. Đối với tài sản bảo đảm để tăng Hạn mức thẻ tín dụng tạm thời, LPBank cũng sẽ giải chấp sau 45 ngày kể từ ngày Hạn mức thẻ tín dụng tạm thời hết hạn và Chủ thẻ đã thanh toán hết các khoản chi tiêu liên quan đến Hạn mức thẻ tín dụng được tăng.

f. Làm việc với bên thứ ba để cung cấp các ưu đãi cho Chủ thẻ. LPBank được miễn trách đối với các tranh chấp, khiếu nại liên quan đến các dịch vụ ưu đãi này.

g. Để đảm bảo an toàn giao dịch Thẻ, LPBank có thể sẽ gọi điện thoại, gửi tin nhắn hoặc gửi email xác thực đối với các giao dịch phát sinh, từ số điện thoại +84 24 62 668 668 hoặc email: ruiroghanhangso@lpbank.com.vn hoặc email: dichvukhachhang@lpbank.com.vn hoặc các đầu số/email theo quy định của LPBank từng thời kỳ đến số điện thoại, địa chỉ email mà Chủ thẻ đã đăng ký.

h. Đối với trường hợp LPBank chủ động thực hiện đổi thẻ cho Khách hàng, LPBank có trách nhiệm thông báo cho Khách hàng, thực hiện in, bàn giao và quản lý thẻ quy trình phát hành thẻ thông thường và đóng vĩnh viễn thẻ cũ trên hệ thống.

Điều 9. Đổi, phát hành lại và ngừng sử dụng thẻ

1. Khi bị mất, thất lạc Thẻ hoặc muốn đổi Thẻ khác, Chủ thẻ có thể yêu cầu LPBank cấp Thẻ mới thay thế và phải trả phí đổi thẻ cho LPBank. Việc thay thế hoặc gia hạn của Chủ thẻ sẽ không ảnh hưởng đến trách nhiệm của Chủ thẻ được quy định trong Hợp đồng này.

2. Khi đơn phương chấm dứt sử dụng Thẻ, Chủ thẻ phải gửi thông báo bằng văn bản cho LPBank. Yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ chỉ có hiệu lực và được LPBank chấp thuận khi Chủ thẻ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại bản Hợp đồng này.

3. Đối với trường hợp LPBank đơn phương chấm dứt trước hạn Hạn mức thẻ tín dụng thì Khách hàng phải hoàn trả toàn bộ dư nợ (gốc, lãi) và các chi phí phát sinh (nếu có) cho LPBank trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày chấm dứt trước hạn thẻ tín dụng theo thông báo của LPBank. Trường hợp khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán một phần, thì dư nợ chưa thanh toán sẽ bị chuyển thành nợ quá hạn và thực hiện theo quy định về nợ quá hạn của LPBank từng thời kỳ.

Ghi chú: *Việc tạm khóa hoặc khóa thẻ vĩnh viễn của Khách hàng không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Khách hàng phát sinh trước hoặc sau khi thẻ bị ngừng hoặc khóa vĩnh viễn. Tiền lãi, phí tiếp tục được tính cho đến khi Khách hàng thanh toán toàn bộ dư nợ.*

4. Khi Thẻ hết hạn và không được LPBank tiếp tục gia hạn thẻ, LPBank tiến hành đóng thẻ vĩnh viễn sau khi Khách hàng thanh toán toàn bộ dư nợ phát sinh cho LPBank.

Điều 10. Điều khoản về sửa đổi, bổ sung

1. Vào bất cứ thời điểm nào và với bất kỳ lý do nào, LPBank có thể sửa đổi và bổ sung nội dung của Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng này và LPBank sẽ thông báo cho Chủ thẻ bằng văn bản hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc website của LPBank (www.lpbank.com.vn) về việc sửa đổi, bổ sung các nội

dung này (nếu có). Thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu là 07 ngày. Trường hợp Khách hàng vẫn tiếp tục thực hiện các giao dịch tại LPBank sau thời gian LPBank thông báo thì mặc nhiên được coi là Khách hàng đồng ý về việc thay đổi phí dịch vụ và/hoặc các quy định về mở, sử dụng và thanh toán thẻ tín dụng.

2. Các sửa đổi, bổ sung đó là một phần không tách rời của Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng này. Các bên có trách nhiệm tuân theo các sửa đổi và bổ sung đó. Tất cả các thay đổi này được xem như Khách hàng đã nhận vào ngày công bố trên Website của LPBank hoặc LPBank thực hiện thông báo theo các hình thức khác nêu tại điều khoản, điều kiện này, tùy theo điều kiện nào đến trước.

Điều 11. Luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

1. Hợp đồng này được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các quy định hiện hành về phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ tín dụng của TCTQT có liên quan và LPBank.

2. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện, trước hết các bên sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp thương lượng không thành thì các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ cùng chịu trách nhiệm thực hiện các điều khoản và điều kiện trong Hợp đồng này. Trường hợp Chủ thẻ chính là cá nhân chết và/hoặc chủ thẻ chính là tổ chức chấm dứt hoạt động thì không xóa bỏ trách nhiệm của (các) Chủ thẻ phụ và/hoặc cá nhân được ủy quyền sử dụng và ngược lại.

2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng và LPBank ký xác nhận đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi chấm dứt việc sử dụng Thẻ (Do hết hạn hiệu lực của Thẻ mà Chủ thẻ không tiếp tục gia hạn hoặc theo yêu cầu của LPBank/Chủ thẻ/Cơ quan có thẩm quyền) hoặc khi mọi nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ với LPBank đã hoàn thành, tùy thuộc ngày nào đến sau.

3. Chủ thẻ và LPBank cam kết thực hiện đúng các Điều khoản và điều kiện trong Hợp đồng này, các quy định khác có liên quan của LPBank, của TCTQT cũng như pháp luật hiện hành của Việt Nam.